



CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

*cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 6 năm 2014
đã được soát xét*

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN NAM VIỆT
NAM VIET AUDITING AND ACCOUNTING FINANCIAL CONSULTING SERVICES CO., LTD. (AASCN)

Trụ sở chính: 29 Hoàng Sa, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh. Tel: (84 8) 3910 3908 - 3910 4881 / Fax: (84 8) 3910 4880
CN Hà Nội: Số 15, Ngõ 640, Đường Láng, Quận Đống Đa, Hà Nội. Tel: (84 4) 3793 1428 / Fax: (84 4) 3793 1429

MỤC LỤC

	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 – 4
Báo cáo kết quả công tác soát xét Báo cáo tài chính	5
Báo cáo tài chính đã được soát xét	6 – 33
Bảng cân đối kế toán	6 – 9
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	10
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	11 – 12
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính	13 – 33

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Alphanam E&C (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính của Công ty cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 6 năm 2014 đã được soát xét bởi các kiểm toán viên độc lập.

KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY

Công ty Cổ phần Alphanam E&C (trước đây là Công ty Cổ phần Alphanam Cơ Điện) tiền thân là Công ty TNHH Alphanam, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 051581 ngày 17 tháng 8 năm 1995 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Công ty chính thức chuyển đổi từ Công ty TNHH sang hình thức Công ty Cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103014620 ngày 17 tháng 11 năm 2006, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Công ty đổi tên từ Công ty Cổ phần Alphanam Cơ Điện thành Công ty Cổ phần Alphanam E&C theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 4 ngày 10 tháng 9 năm 2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thành Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mã số 0100520683 và 04 lần được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi.

Vốn điều lệ hiện nay của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là 120.000.000.000 đồng.

Hoạt động chính của Công ty trong cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 6 năm 2014 bao gồm:

- Buôn bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Thi công xây lắp các công trình điện có cấp điện áp từ 110KV trở lên;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (thang máy);
- Buôn bán tư liệu sản xuất (chủ yếu là hàng vật liệu xây dựng, thiết bị điện và vật liệu điện);
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (xây dựng các công trình công nghiệp);
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (xây dựng các công trình dân dụng);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (đầu tư, xây dựng và kinh doanh phát triển nhà; cho thuê mặt bằng, nhà xưởng sản xuất);
- Cho thuê xe có động cơ (xe ô tô, phương tiện vận chuyển).

Ngoài ra, Công ty không có hoạt động nào khác làm thay đổi chức năng kinh doanh đã được cấp phép.

Trụ sở chính của Công ty đặt tại số 47 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Công ty có các Chi nhánh và Văn phòng đại diện như sau:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh tại thành phố Đà Nẵng	Đường số 2 Khu Công nghiệp Hòa Khánh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
Văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh	176 Hoa Lan, phường 02, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C

Số 47 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (tiếp theo)

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Tình hình tài chính tại ngày 30 tháng 6 năm 2014 và kết quả hoạt động kinh doanh cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 6 đến trang 33).

CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 30 tháng 6 năm 2014 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên của Hội đồng quản trị trong kỳ và đến thời điểm lập báo cáo này gồm:

Ông Bùi Hoàng Tuấn	Chủ tịch	
Ông Tetsuji Nagata	Ủy viên	
Ông Phạm Văn Hải	Ủy viên	
Ông Nguyễn Trần Đại	Ủy viên	
Bà Trương Thị Thu Hiền	Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 10/5/2014
Ông Đàm Xuân Dũng	Ủy viên	Miễn nhiệm 10/5/2014

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG

Các thành viên của Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng trong kỳ và đến thời điểm lập báo cáo này gồm:

Ông Nguyễn Tuấn Hải	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Duy Phương	Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Trần Đại	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lâm Sơn Tùng	Phó Tổng Giám đốc
Ông Vũ Hải Phòng	Phó Tổng Giám đốc
Bà Trương Thị Thu Hiền	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Văn Đạt	Kế toán trưởng

KIỂM TOÁN VIÊN

Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) đã soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 6 năm 2014.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Công bố các chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính;

CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C

Số 47 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc (tiếp theo)

- Lập và trình bày Báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định hiện hành có liên quan;
- Lập Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 6 năm 2014, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2014

TM. Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc



Nguyễn Tuấn Hải

Số: 281/2014/BCSX-AASCN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT
BÁO CÁO TÀI CHÍNH****Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C**

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Công ty Cổ phần Alphanam E&C được lập ngày 08 tháng 8 năm 2014 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 6 năm 2014 được trình bày từ trang 06 đến trang 33 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra Báo cáo nhận xét về Báo cáo tài chính này trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính theo chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam về công tác soát xét. Chuẩn mực này yêu cầu công tác soát xét phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo vừa phải rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của Công ty Cổ phần Alphanam E&C và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên cũng không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có sự kiện nào để chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 6 năm 2014 đính kèm theo đây không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

*Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2014***Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn
Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt****Bùi Ngọc Hà**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0662-2013-152-1

Kiểm toán viên**Bùi Thị Ngọc Lân**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0300-2013-152-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2014

Đơn vị tính: VND

STT	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		226.357.312.379	193.660.154.343
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110		314.080.572	1.264.967.936
1.	Tiền	111	V.01	314.080.572	1.264.967.936
2.	Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1.	Đầu tư ngắn hạn	121		-	-
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn (*)	129		-	-
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		159.911.887.498	133.434.700.496
1.	Phải thu khách hàng	131		112.144.506.794	102.016.045.474
2.	Trả trước cho người bán	132		53.383.683.117	38.205.605.537
3.	Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4.	Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5.	Các khoản phải thu khác	135	V.02	1.399.070.409	228.422.307
6.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	139		(7.015.372.822)	(7.015.372.822)
IV.	Hàng tồn kho	140		61.964.564.048	53.549.214.456
1.	Hàng tồn kho	141	V.03	61.964.564.048	53.549.214.456
2.	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		-	-
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150		4.166.780.261	5.411.271.455
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151		25.327.229	79.989.447
2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		3.730.623.469	2.998.230.380
3.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4.	Tài sản ngắn hạn khác	158	V.04	410.829.563	2.333.051.628

CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C

Số 47 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

STT	TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		115.025.796.112	84.818.928.856
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1.	Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2.	Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212		-	-
3.	Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4.	Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5.	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219		-	-
II.	Tài sản cố định	220		4.916.322.960	5.561.015.298
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	V.05	4.916.322.960	5.561.015.298
	- Nguyên giá	222		13.327.374.824	13.327.374.824
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(8.411.051.864)	(7.766.359.526)
2.	Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
	- Nguyên giá	225		-	-
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226		-	-
3.	Tài sản cố định vô hình	227	V.06	-	-
	- Nguyên giá	228		180.000.000	180.000.000
	- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(180.000.000)	(180.000.000)
4.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	-
III.	Bất động sản đầu tư	240		-	-
1.	Nguyên giá	241		-	-
2.	Giá trị hao mòn lũy kế (*)	242		-	-
IV.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		30.005.690.502	26.113.641.600
1.	Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2.	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3.	Đầu tư dài hạn khác	258	V.07	30.005.690.502	26.113.641.600
4.	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn (*)	259		-	-
V.	Tài sản dài hạn khác	260		80.103.782.650	53.144.271.958
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	V.08	80.103.782.650	53.144.271.958
2.	Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3.	Tài sản dài hạn khác	268		-	-
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		341.383.108.491	278.479.083.199

CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C

Số 47 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

STT	NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A.	NỢ PHẢI TRẢ	300		209.245.468.497	146.708.114.558
I.	Nợ ngắn hạn	310		199.833.088.451	136.348.130.737
1.	Vay và nợ ngắn hạn	311	V.09	52.389.136.169	44.648.027.934
2.	Phải trả người bán	312		107.268.565.246	60.430.537.147
3.	Người mua trả tiền trước	313		33.565.154.137	23.326.021.532
4.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.10	110.142.879	387.126.299
5.	Phải trả người lao động	315		347.419.122	375.644.208
6.	Chi phí phải trả	316	V.11	191.713.540	191.713.540
7.	Phải trả nội bộ	317		-	-
8.	Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9.	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.12	5.960.957.358	6.989.060.077
II.	Nợ dài hạn	330		9.412.380.046	10.359.983.821
1.	Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2.	Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3.	Phải trả dài hạn khác	333		3.945.380.046	3.981.983.821
4.	Vay và nợ dài hạn	334	V.13	5.467.000.000	6.378.000.000
5.	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6.	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7.	Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8.	Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
B.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		132.137.639.994	131.770.968.641
I.	Vốn chủ sở hữu	410	V.14	132.137.639.994	131.770.968.641
1.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		120.000.000.000	120.000.000.000
2.	Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3.	Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4.	Cổ phiếu quỹ (*)	414		-	-
5.	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6.	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7.	Quỹ đầu tư phát triển	417		-	-
8.	Quỹ dự phòng tài chính	418		840.866.910	840.866.910
9.	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		11.296.773.084	10.930.101.731
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		341.383.108.491	278.479.083.199

CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C

Số 47 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

STT	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1.	Tài sản thuê ngoài		-	-
2.	Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3.	Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4.	Nợ khó đòi đã xử lý		1.308.915.648	1.308.915.648
5.	Ngoại tệ các loại			
	USD		225,49	225,49
	EUR		228,04	228,04
6.	Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2014

Người lập biểu



Bùi Thị Hồng

Kế toán trưởng



Lê Văn Đạt

Tổng Giám đốc



Nguyễn Tuấn Hải

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 6 năm 2014

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ 01/01/2014 đến 30/6/2014	Từ 01/01/2013 đến 30/6/2013
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.01	111.999.249.938	61.668.221.079
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.02	346.684.173	-
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.03	111.652.565.765	61.668.221.079
4.	Giá vốn hàng bán	11	VI.04	100.576.422.943	56.900.409.565
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		11.076.142.822	4.767.811.514
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.05	22.362.314	2.236.973.016
7.	Chi phí tài chính	22	VI.06	4.425.390.861	(150.205.876)
	Trong đó: Chi phí lãi vay	23		4.422.568.766	5.850.303.113
8.	Chi phí bán hàng	24		3.616.901.168	4.005.028.661
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		2.418.522.364	1.895.934.616
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		637.690.743	1.254.027.129
11.	Thu nhập khác	31	VI.07	20.646.474	11.194.936
12.	Chi phí khác	32	VI.08	188.245.739	840.874.244
13.	Lợi nhuận khác	40		(167.599.265)	(829.679.308)
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		470.091.478	424.347.821
15.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.99	103.420.125	108.500.802
16.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		366.671.353	315.847.019
18.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	31	26

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2014

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

Bùi Thị Hồng

Lê Văn Đạt



Nguyễn Tuấn Hải

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 6 năm 2014

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ 01/01/2014 đến 30/6/2014	Từ 01/01/2013 đến 30/6/2013
I.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1.	Lợi nhuận trước thuế	01		470.091.478	424.347.821
2.	Điều chỉnh cho các khoản				
-	Khấu hao tài sản cố định	02		644.692.338	667.942.591
-	Các khoản dự phòng	03		-	(6.126.656.942)
-	(Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		(384.137)	18.571.691
-	(Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(5.197.006)	(11.140.483)
-	Chi phí lãi vay	06		4.422.565.766	5.850.303.113
3.	Lợi nhuận/(lỗ) từ HĐKD trước thay đổi vốn lưu động	08		5.531.768.439	823.367.790
-	(Tăng)/giảm các khoản phải thu	09		(23.267.298.938)	42.021.894.367
-	(Tăng)/giảm hàng tồn kho	10		(8.415.349.592)	(661.231.709)
-	Tăng/(giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		55.485.484.507	(4.608.037.990)
-	(Tăng)/giảm chi phí trả trước	12		(26.904.848.474)	820.758.133
-	Tiền lãi vay đã trả	13		(4.152.834.254)	(5.850.303.113)
-	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(247.595.105)	(137.403.343)
-	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		132.808.440	775.517.516
-	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	16		(2.056.662.863)	(422.746.773)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(3.894.527.840)	32.761.814.878
II.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
-	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	21		-	-
-	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TS dài hạn khác	22		-	-
-	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(3.000.000.000)
-	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
-	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(3.892.048.902)	(64.389.748.500)
-	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	64.389.924.820
-	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		5.197.006	11.140.483
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(3.886.851.896)	(2.988.683.197)

CÔNG TY CỔ PHẦN ALPHANAM E&C

Số 47 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ 01/01/2014 đến 30/6/2014	Từ 01/01/2013 đến 30/6/2013
III.	Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1.	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2.	Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3.	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		37.111.024.548	30.206.499.789
4.	Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(30.280.916.313)	(66.390.271.940)
5.	Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6.	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		6.830.108.235	(36.183.772.151)
	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		(951.271.501)	(6.410.640.470)
	Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		1.264.967.936	7.101.407.663
	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		384.137	(1.358.424)
	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70		314.080.572	689.408.770

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2014

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Bùi Thị Hồng



Lê Văn Đạt



Nguyễn Tuấn Hải